TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Công Minh – Cán bộ hưu trí

2/ Bà Dương Thị Thu Vân – Nghề nghiệp giáo viên.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh S**, sinh năm 1985 tại tỉnh TG.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp LHB, xã BL huyện CT, tỉnh TG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, không rõ năm sinh và bà Lê Thị A, sinh năm: 1957; có vợ tên Ngô Thị M, sinh năm: 1988 và 02 người con sinh năm 2010 và năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* **Nguyễn Thị Thanh T,** sinh ngày 20/5/2013 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp HH, xã HĐ, huyện CT, tỉnh TG.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: **Lê Kim N**, sinh năm: 1978 (Là mẹ ruột) (Có mặt).

Địa chỉ: ấp HH, xã HĐ, huyện CT, tỉnh TG.

Người bảo vệ và lợi ích hợp pháp của bị hại: **Bùi Thị Khánh T** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 29/11/2022, bị cáo Lê Thanh S điều khiển xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, biển số 63G1-000.81 lưu thông trên đường liên tổ số 03 xã HĐ để về nhà thuộc xã BL. Vào thời gian này bị hại cháu Nguyễn Thị Thanh T một mình điều khiển xe đạp đi học về, cùng đi trên đoạn đường nhưng chạy phía sau xe của bị cáo. Do không rõ đường đi nên bị cáo điều khiển xe quay lại thì gặp cháu T, bị cáo dừng lại để hỏi đường. Trong lúc hỏi đường, thấy cháu T dễ thương nên bị cáo dùng tay trái bóp vào ngực phải của cháu T, gián tiếp qua lớp áo. Khi cháu T xin tha thì bị cáo thu tay về, lúc này tay của bị cáo tiếp tục chạm vào vùng ngực trái của cháu T. Sau đó bị cáo điều khiển xe bỏ đi. Cháu T về nhà kể lại sự việc cho mẹ ruột là chị Lê Kim N nên chị N đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

* Thu giữ vật chứng, đồ vật:

- 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu đen, có viền bằng da màu nâu, hai bên có ghi chữ "HONDA" màu đỏ, phía sau có ghi chữ "HAI DUNG" màu đỏ, có hai quai màu đen;
- 01 (một) cái nón kết màu đen, có 04 lỗ tròn có cùng kích thước;
- 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh, trên ngực bên trái và tay áo bên phải có ghi chữ "Armani" màu trắng;
- 01 (một) cái quần short bằng vải jean màu xanh-đen;
- 01 (một) xe môtô 02 bánh hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển số 63G1-000.81, số máy: E32VE240581, số khung: 3710LY126470, xe có gắn 02 kính chiếu hậu;
- 01 (một) đĩa DVD chứa 10 (mười) đoạn dữ liệu camera ghi nhận quá trình bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63G1-000.81 chạy theo bị hại (Kèm hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSCT ngày 19/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về trách nhiệm hình sự: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền là 15.000.000đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tình chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết

tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Áp dụng khoản 1 Điều 146; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã BL giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu đen, có viền bằng da màu nâu, hai bên có ghi chữ "HONDA" màu đỏ, phía sau có ghi chữ "HAI DUNG" màu đỏ, có hai quai màu đen; 01 (một) cái nón kết màu đen, có 04 lỗ tròn có cùng kích thước; 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh, trên ngực bên trái và tay áo bên phải có ghi chữ "Armani" màu trắng; 01 (một) cái quần short bằng vải jean màu xanh-đen; 01 (một) xe môtô 02 bánh hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển số 63G1-000.81, số máy: E32VE240581, số khung: 3710LY126470, xe có gắn 02 kính chiếu hậu;

Đối với 01 (một) đĩa DVD chứa 10 (mười) đoạn dữ liệu camera ghi nhận quá trình bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63G1-000.81 chạy theo bị hại là chứng cứ trong vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Đã bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 11 giờ ngày 29/11/2022, tại ấp HH, xã HĐ, huyện CT, tỉnh TG, bị cáo có hành vi dùng tay tiếp xúc (bóp), gián tiếp qua lớp áo vào phần ngực của cháu Nguyễn Thị Thanh T nhưng không nhằm mục đích quan hệ tình dục. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Do

đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức rõ được hành vi dùng tay tác động lên cơ thể qua lớp áo, bóp vào vú là bộ phận nhạy cảm của bị hại là người dưới 16 tuổi nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm danh dự và sự phát triển bình thường của người bị hại dưới 16 tuổi. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt và răn đe giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có công việc ổn định, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho phía bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên căn cứ vào các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được xem là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục là đủ để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường tổn thất về tinh thần cho đại diện bị hại số tiền là 15.000.000đồng và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu đen, có viền bằng da màu nâu, hai bên có ghi chữ "HONDA" màu đỏ, phía sau có ghi chữ "HAI DUNG" màu đỏ, có hai quai màu đen; 01 (một) cái nón kết màu đen, có 04 lỗ tròn có cùng kích thước; 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh, trên ngực bên trái và tay áo bên phải có ghi chữ "Armani" màu trắng; 01 (một) cái quần short bằng vải jean màu xanh-đen là tài sản của bị cáo không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe môtô 02 bánh hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển số 63G1-000.81, số máy: E32VE240581, số khung: 3710LY126470, xe có gắn 02 kính chiếu hậu do bị cáo đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe không liên quan đến vụ án nên cần trao trả lại cho bị cáo;

- 01 (một) đĩa DVD chứa 10 (mười) đoạn dữ liệu camera ghi nhận quá trình bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63G1-000.81 chạy theo bị hại là chứng cứ trong vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Xét quan điểm luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Áp dụng khoản 1 Điều 146; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 29/3/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã BL, huyện CT, tỉnh TG quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái mũ bảo hiểm màu đen, có viền bằng da màu nâu, hai bên có ghi chữ "HONDA" màu đỏ, phía sau có ghi chữ "HAI DUNG" màu đỏ, có hai quai màu đen; 01 (một) cái nón kết màu đen, có 04 lỗ tròn có cùng kích thước; 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh, trên ngực bên trái và tay áo bên phải có ghi chữ "Armani" màu trắng; 01 (một) cái quần short bằng vải jean màu xanh-đen.

- Giao trả cho bị cáo Lê Thanh S 01 (một) xe môtô 02 bánh hiệu Sirius

màu đỏ-đen, biển số 63G1-000.81, số máy: E32VE240581, số khung: 3710LY126470, xe có gắn 02 kính chiếu hậu khi án có hiệu lực pháp luật;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang).

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Công an huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Chinh